

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 1508/QĐ-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ
Về việc ban hành quy chế làm việc của Tổng cục Thuế

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

- Căn cứ Quyết định 218/2003/QĐ-TTg ngày 28/10/2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính;
 - Căn cứ Quyết định 188/2003/QĐ-BTC ngày 14/11/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu bộ máy của các Ban và Văn phòng thuộc Tổng cục Thuế;
 - Căn cứ Quyết định 3526/QĐ-BTC ngày 19/11/2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy chế làm việc của Bộ Tài chính;
- Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Tổng cục Thuế.

QUYẾT ĐỊNH

- Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Tổng cục Thuế.
- Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký và thay thế Văn bản số 137TCT/TCCB ngày 8/11/1990 quy định tạm thời chế độ làm việc của Tổng cục Thuế.
- Điều 3:** Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng Ban các đơn vị và tương đương thuộc Tổng cục Thuế chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

KT/ BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Thứ trưởng

(Đã ký)

Vũ Văn Ninh

QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA TỔNG CỤC THUẾ

(Ban hành kèm theo quyết định số 1508 TCT/QĐ-VP ngày 13 tháng 10 năm 2004 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế)

Điều 1 : Nguyên tắc làm việc của Tổng cục Thuế

1/ Giải quyết công việc đúng nhiệm vụ, thẩm quyền và phạm vi trách nhiệm, cấp dưới phải phục tùng cấp trên; cấp trên không làm thay công việc của cấp dưới và ngược lại.

2/ Mỗi việc chỉ một người phụ trách và chịu trách nhiệm chính, Lãnh đạo Tổng cục, Trưởng Ban, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục được phân công công việc phải chịu trách nhiệm chính về công việc được phân công.

3/ Tuân thủ trình tự thủ tục và thời gian giải quyết công việc theo đúng quy định của pháp luật, chương trình kế hoạch công tác của Bộ Tài chính và Tổng cục Thuế; đồng thời thực hiện cải cách thủ tục hành chính về quản lý thuế đảm bảo phục vụ kịp thời và hiệu quả.

4/ Đảm bảo sự phối hợp công tác, trao đổi thông tin khi giải quyết công việc và trong mọi hoạt động theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi Ban, đơn vị và cá nhân được pháp luật quy định.

5/ Đảm bảo dân chủ, tập trung thống nhất, giữ gìn đoàn kết nhất trí trong cơ quan Tổng cục và toàn ngành Thuế nhằm phát huy đầy đủ vai trò Lãnh đạo của Đảng, sức mạnh của các tổ chức Đoàn thể quần chúng để cùng tập thể Lãnh đạo Tổng cục, các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Điều 2 : Phạm vi và cách thức giải quyết công việc của Tổng cục trưởng.

1/ Phạm vi giải quyết công việc của Tổng cục trưởng.

1.1. Tổng cục trưởng lãnh đạo và chịu trách nhiệm toàn diện công tác thuế trong phạm vi toàn ngành Thuế; trực tiếp lãnh đạo và điều hành mọi hoạt động của cơ quan Tổng cục Thuế.

1.2. Tổng cục trưởng phân công các Phó Tổng cục trưởng phụ trách những mặt công tác nhất định của ngành Thuế; chỉ định một Phó Tổng cục trưởng làm nhiệm vụ Thường trực để giải quyết công việc khi Tổng cục trưởng vắng mặt.

2/ Tổng cục trưởng giải quyết những vấn đề sau đây:

- 2.1. Những vấn đề về chiến lược cải cách Thuế; chiến lược phát triển, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm của ngành Thuế.
- 2.2. Các dự Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Thông tư liên quan đến chính sách thuế và quản lý thu thuế do Tổng cục Thuế chủ trì soạn thảo theo phân công của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- 2.3. Lập dự toán thu thuế hàng năm, phương án phân bổ số thu cho các địa phương (bao gồm cả dự toán thu điều chỉnh, nếu có); Báo cáo kết quả thực hiện dự toán thu Ngân sách Nhà nước hàng quý, hàng năm theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính và của Nhà nước.
- 2.4. Các biện pháp tổ chức thực hiện dự toán thu thuế hàng năm và các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Thuế.
- 2.5. Những vấn đề về khoán kinh phí và phân bổ kinh phí cho Cục Thuế các tỉnh, thành phố theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Tài chính.
- 2.6. Chỉ đạo thực hiện chương trình cải cách hành chính, chương trình hiện đại hoá ngành Thuế của Tổng cục Thuế.
- 2.7. Chương trình công tác hàng quý và hàng năm của Tổng cục Thuế.
- 2.8. Việc tổ chức các hội nghị giao ban cụm, sơ kết công tác 6 tháng đầu năm, tổng kết công tác năm, hội nghị Thi đua - Khen thưởng của ngành Thuế; hội nghị đối thoại với các Doanh nghiệp và hội nghị tuyên dương các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt nghĩa vụ thuế trong toàn quốc.
- 2.9. Phân công lĩnh vực công tác cho các Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế.
- 2.10. Những vấn đề về điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của Tổng cục Thuế;
- 2.11. Quyết định chủ trương, định hướng về đào tạo bồi dưỡng đối với cán bộ công chức ngành Thuế,
- 2.12. Quyết định Bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, nâng lương, tuyển dụng, chuyển xếp ngạch, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức cơ quan Tổng cục Thuế và ngành Thuế theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ tài chính và quy định của pháp luật.

2.13. Phê duyệt quy hoạch cán bộ Lãnh đạo đối với các chức danh thuộc diện được phân cấp quản lý.

2.14. Cử cán bộ, công chức đi công tác, học tập ở nước ngoài; xác nhận làm thủ tục cho cán bộ, công chức đi nước ngoài giải quyết việc riêng theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3/ Cách thức giải quyết công việc của Tổng cục trưởng.

3.1. Trước khi quyết định các vấn đề từ 2.1 đến 2.10 nêu tại điểm 2 Tổng cục trưởng thảo luận tập thể với Lãnh đạo Tổng cục và Thủ trưởng các đơn vị liên quan. Các vấn đề khác Tổng cục trưởng xét thấy cần thiết thì bàn tập thể trước khi quyết định hoặc trình Bộ giải quyết theo quy định của pháp luật.

3.2. Trước khi quyết định việc Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển đối với cán bộ Lãnh đạo Phó trưởng Ban và tương đương trở lên thuộc cơ quan Tổng cục Thuế, Tổng cục trưởng trao đổi thảo luận với tập thể Lãnh đạo Tổng cục, Trưởng Ban Tổ chức cán bộ và Ban chấp hành Đảng ủy cơ quan Tổng cục Thuế. Riêng việc đánh giá công chức hàng năm đối với các chức danh Lãnh đạo nói trên; xét tinh giảm biên chế đối với cán bộ, công chức thuộc cơ quan Tổng cục phải có thêm thành phần Chủ tịch Công đoàn cùng tham dự.

3.3. Các vấn đề sau đây khi Tổng cục trưởng giải quyết nhất thiết phải căn cứ đề nghị của các Hội đồng theo quy định của pháp luật:

- Khen thưởng cho tập thể và cá nhân trong và ngoài ngành Thuế.
- Kỷ luật đối với cán bộ, công chức.
- Tuyển dụng công chức.
- Nâng bậc lương, chuyển ngạch, nâng ngạch công chức.

3.4. Tổng cục trưởng ký trình Bộ dự thảo các văn bản luật, pháp lệnh, nghị định và nội dung các văn bản thuộc phạm vi giải quyết nêu trên; các Quyết định về tổ chức, cán bộ theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Văn bản trả lời cho các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương về những vấn đề nghiệp vụ thuộc chức năng nhiệm vụ của Tổng cục Thuế. Báo cáo Bộ đình chỉ thi hành những quy định của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND và Chủ tịch UBND tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương trái

với các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, Bộ Tài chính trong lĩnh vực thuế.

Điều 3. Phạm vi giải quyết công việc và quan hệ công tác giữa các Phó Tổng cục trưởng.

1/ Các Phó Tổng cục trưởng được Tổng cục trưởng phân công giải quyết công việc theo nguyên tắc :

1.1. Mỗi Phó Tổng cục trưởng được phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác, trực tiếp chỉ đạo hoạt động một số Ban và đơn vị thuộc Tổng cục đồng thời theo dõi hoạt động của một số Cục Thuế địa phương và chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng. Tùy theo yêu cầu điều hành từng thời gian, Tổng cục trưởng có thể điều chỉnh lại sự phân công giữa các phó Tổng cục trưởng.

1.2. Các Phó Tổng cục trưởng được sử dụng quyền hạn của Tổng cục trưởng để chỉ đạo thực hiện, giải quyết công việc thuộc lĩnh vực công tác được phân công và chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng về các quyết định của mình.

1.3. Phó Tổng cục trưởng chủ động giải quyết công việc được phân công, nếu có liên quan đến lĩnh vực của Phó Tổng cục trưởng khác phụ trách thì chủ động phối hợp để giải quyết. Trường hợp có vấn đề cần xin ý kiến của Tổng cục trưởng hoặc giữa các Phó Tổng cục trưởng còn có ý kiến khác nhau thì báo cáo Tổng cục trưởng quyết định.

1.4. Tổng cục trưởng chịu trách nhiệm về các quyết định của các Phó Tổng cục trưởng khi thực hiện các nhiệm vụ được Tổng cục trưởng phân công;

2/ Trong phạm vi lĩnh vực công tác được phân công, Phó Tổng cục trưởng có nhiệm vụ và quyền hạn:

2.1. Chỉ đạo các Ban và đơn vị được phân công phụ trách xây dựng các đề án, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện các chính sách, chế độ về thuế;

2.2. Tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các chính sách thuế thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách; phát hiện đề xuất những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung về chính sách, chế độ, cơ chế điều hành quản lý thu thuế;